

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 148/2020/HSST

Ngày 08/6/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT- TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Đức Lý;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên;

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2020/HSST, ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN ĐỨC T**- Sinh ngày 27 tháng 02 năm 2000; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phan Văn L; con bà Đặng Thị Nhật L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa;

- **Người chứng kiến:** Anh Vũ Văn T- Sinh năm 1996 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đức T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp loại thuốc lắc (MDMA) và khay (Ketamine) từ tháng 11 năm 2019. Khoảng 09 giờ 00 phút sáng ngày 19 tháng 12 năm 2019, Toàn sử dụng điện thoại Iphone 11 màu đỏ gắn sim số 0963.011.552 gọi vào số điện thoại 0834.079.998 của nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh hỏi

mua ma túy tổng hợp với số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng. Sau đó, T ra nhà xe K ở địa chỉ đường Đ, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gửi tiền cho H. Khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 20 tháng 12 năm 2019, có người đàn ông gọi điện thoại cho T lấy hàng gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về, T hẹn lấy hàng tại ngã ba đường L-Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. T một mình đến điểm hẹn và gặp người đàn ông trên xe khách (không rõ hãng xe) lấy một hộp giấy màu xanh bên trong chứa ma túy tổng hợp. T nhận hộp giấy chuẩn bị đi thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang trên bàn tay phải của T cầm một hộp giấy màu xanh bên trong có một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và một gói nylon chứa chín viên nén màu nâu, T khai nhận là ma túy khay và thuốc lắc mua về để sử dụng. Lực lượng Công an niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 1058/GĐMT-PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chín viên nén màu nâu trong một gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 3,9952 gam, loại: MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 3,8900 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu;

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong một gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,9789 gam, loại: Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,8522 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 138/KSĐT- HS, ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phan Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phan Đức T khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Đức T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Đức T mức án từ 06 (Sáu) đến 07 (Bảy) năm tù;

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 3,8900 gam MDMA và 4,8522 gam Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1058/GĐMT- PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và một hộp giấy màu xanh là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, có gắn sim là công cụ bị cáo T sử dụng để phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo T một điện thoại Iphone 5 màu xám; một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng; một đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu xám và số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 01 giờ 40 phút sáng ngày 20 tháng 12 năm 2019, tại ngã 4 đường L - Y, phường E, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Phan Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,9952 gam ma túy, loại MDMA và 4,9789 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy hành vi bị cáo Phan Đức T thực hiện đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

... ”.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; hơn nữa, tác hại của ma túy đến sức khỏe của con người là rất lớn,

là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh chết người HIV/AIDS và cũng là nguyên nhân làm là gia tăng các loại tội phạm hình sự khác như “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản”... Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra; và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Đức T, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh là người bán ma túy cho T, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột có công văn trao đổi thông tin tội phạm gửi Phòng PC04 - Công an thành phố Hồ Chí Minh và công văn gửi Chi nhánh Công ty dịch vụ viễn thông Vinaphone tại Đắk Lắk đề nghị cung cấp thông tin thuê bao di động nhưng đến nay vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch và nhận được công văn trả lời nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) bị cáo T khai nhận gửi qua nhà xe K ở đường Đ, thành phố B và người đàn ông gọi điện thoại giao hàng cho T vào sáng ngày 20 tháng 12 năm 2019; quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh, làm việc với đại diện Công ty vận tải K ông Trần Bá K thì không có lưu trữ thông tin khách hàng vào ngày 19 tháng 12 năm 2019 và vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người đàn ông gọi điện cho T nên đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 3,8900 gam MDMA và 4,8522 gam Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1058/GĐMT- PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là chất độc được gây nghiện, Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán; và một hộp giấy màu xanh là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với một điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 356344101812008, có gắn sim là phương tiện bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước;

- Đối với một điện thoại Iphone 5 màu xám; một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng; một đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu xám và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đồng là tài sản thu giữ của bị cáo T nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội; do đó cần tuyên trả cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột và Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B).

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Phan Đức T 06 (Sáu) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 20/12/2019;

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 3,8900 gam MDMA và 4,8522 gam Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1058/GĐMT- PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 hộp giấy màu xanh;

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước một điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 356344101812008, có gắn sim của bị cáo Phan Đức T;

- Tuyên trả cho bị cáo Phan Đức T một điện thoại Iphone 5 màu xám; một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng; một đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu xám và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột và Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B).

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Nơi nhận:**
- Vụ GDKT1- TAND Tối cao;
 - VKSND tỉnh Đắk Lắk;
 - TAND tỉnh Đắk Lắk;
 - Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
 - VKSND TP. BMT;
 - Công an TP. Buôn Ma Thuột;
 - Bị cáo;
 - Các đương sự;
 - Lưu HS;
 - Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Diễm Hương